

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại UBND xã Hương Xuân

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 03 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015;

Theo đề nghị của công chức Văn phòng - Thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng tại UBND xã Hương Xuân phù hợp Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (kèm theo phụ lục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 30/7/2021.

Điều 3. Công chức Văn phòng - Thống kê xã, Ban chỉ đạo ISO xã, Lãnh đạo về chất lượng Hệ thống quản lý chất lượng xã, Ban soạn thảo văn bản hệ thống quản lý chất lượng xã, các tổ chức và các công chức chuyên môn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở KH-CN tỉnh;
- UBND huyện Nam Đông;
- Phòng Nội vụ;
- CBCC xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Bích Ngọc

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HƯƠNG XUÂN

**Công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia
TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại UBND xã Hương Xuân**
*(Theo Phụ lục ban hành của Quyết định số 26/QĐ-UBND
ngày 24 tháng 02 năm 2022 của UBND xã Hương Xuân)*

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành

Hương Xuân, ngày 24 tháng 02 năm 2022
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Bích Ngọc

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
ĐƯỢC HOÀN TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN
VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI UBND XÃ HƯƠNG XUÂN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 26 /QĐ-UBND ngày 24/02/2022
của UBND xã Hương Xuân)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC HỘ TỊCH (23 TTHC)
1.	Đăng ký khai sinh
2.	Đăng ký kết hôn
3.	Đăng ký nhận cha, mẹ, con
4.	Đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con
5.	Đăng ký khai tử
6.	Đăng ký khai sinh lưu động
7.	Đăng ký kết hôn lưu động
8.	Đăng ký khai tử lưu động
9.	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới
10.	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới
11.	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới
12.	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới
13.	Đăng ký giám hộ
14.	Đăng ký chấm dứt giám hộ
15.	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch
16.	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
17.	Đăng ký lại khai sinh
18.	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
19.	Đăng ký lại kết hôn
20.	Đăng ký lại khai tử
21.	Cấp bản sao trích lục hộ tịch
22.	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi
23.	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi

II	LĨNH VỰC CHỨNG THỰC (11 TTHC)
24.	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc
25.	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
26.	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)
27.	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở
28.	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
29.	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
30.	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực
31.	Thủ tục chứng thực di chúc
32.	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản
33.	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
34.	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
III	LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI (03 TTHC)
35.	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước
36.	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi
37.	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước
IV	LĨNH VỰC PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT (02 TTHC)
38.	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật
39.	Thủ tục cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật
V	LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC (01 TTHC)
40.	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại
VI	LĨNH VỰC HOÀ GIẢI CƠ SỞ (04 TTHC)
41.	Thủ tục công nhận hòa giải viên
42.	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải
43.	Thủ tục thôi làm hòa giải viên
44.	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên
VII	LĨNH VỰC TÔN GIÁO (10 TTHC)

45.	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng
46.	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng
47.	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung
48.	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
49.	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung
50.	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác
51.	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung
52.	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng
53.	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
54.	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã
VIII	LĨNH VỰC THI ĐUA KHEN THƯỞNG (04 TTHC)
55.	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị
56.	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc theo chuyên đề
57.	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất
58.	Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến
IX	LĨNH VỰC KHUYẾN NÔNG (01 TTHC)
59.	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương
X	LĨNH VỰC QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA (02 TTHC)
60.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã
61.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã
XI	LĨNH VỰC VĂN HOÁ – THỂ THAO (07 TTHC)
62.	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở
63.	Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm
64.	Thủ tục xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa

65.	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội
66.	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng
67.	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng
68.	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng
XII	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (05 TTHC)
69.	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học
70.	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
71.	cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại
72.	Thủ tục sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
73.	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập).
XIII	LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (02 TTHC)
74.	Xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ; đơn đề nghị thăm viếng
75.	Ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi
XIV	LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI (02 TTHC)
76.	Thủ tục hoà giải tranh chấp đất đai tại UBND cấp xã
77.	Thủ tục cung cấp dữ liệu đất đai
XV	LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT (01 TTHC)
78.	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa
XVI	LĨNH VỰC PHÍ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (01 TTHC)
79.	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt
XVII	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI (08 TTHC)
80.	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm
81.	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm
82.	Thủ tục “Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn”
83.	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận khuyết tật
84.	Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật
85.	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở
86.	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ chi phí mai táng

87.	Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế
XVIII	LĨNH VỰC KHIẾU NẠI TỔ CÁO (04 TTHC)
88.	Thủ tục tiếp công dân
89.	Xử lý đơn thư
90.	Giải quyết khiếu nại lần đầu
91.	Giải quyết tố cáo
XIX	LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG (05 TTHC)
92.	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập
93.	Thủ tục công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập
94.	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập
95.	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình
96.	Thủ tục thực hiện việc giải trình
XX	LĨNH VỰC BẢO VỆ VÀ CHĂM SÓC TRẺ EM (06 TTHC)
97.	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em
98.	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em
99.	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt
100.	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em
101.	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em
102.	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế
XXI	LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI (03 TTHC)
103.	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình
104.	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng
105.	Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng
XXII	LĨNH VỰC Y TẾ (01 TTHC)
106.	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số
XXIII	LĨNH VỰC QUY HOẠCH XÂY DỰNG (01 TTHC)

107.	Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền UBND cấp xã
XXIV	LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI (03 TTHC)
108.	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu.
109.	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh.
110.	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội
111.	Trợ cấp tiên tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội.
112.	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai.
XXV	LĨNH VỰC THÀNH LẬP TỔ HỢP TÁC (03 TTHC)
113.	Thông báo thành lập tổ hợp tác
114.	Thông báo thay đổi tổ hợp tác
115.	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác
XXVI	LĨNH VỰC DÂN QUÂN TỰ VỆ (02 TTHC)
116.	Thủ tục trợ cấp đối với dân quân bị tai nạn hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị tai nạn dẫn đến chết.
117.	Thủ tục trợ cấp đối với dân quân bị ốm hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị ốm dẫn đến chết
XXVII	LĨNH VỰC NGHĨA VỤ QUÂN SỰ (08 TTHC)
118.	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu
119.	Thủ tục đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị
120.	Thủ tục Đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung
121.	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đi khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập
122.	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập
123.	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập
124.	Thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng
125.	Thủ tục đăng ký miễn gọi nhập ngũ thời chiến.
XXVIII	LĨNH VỰC BẢO HIỂM XÃ HỘI (1 TTHC)

126.	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ ngày 30/4/1975 trở về trước có 20 năm trở lên phục vụ quân đội đã phục viên, xuất ngũ
XXIX	LĨNH VỰC CHÍNH SÁCH (01 TTHC)
127.	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu, nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.
XXX	LĨNH VỰC THỦY LỢI (03 TTHC)
128.	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện).
129.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.
130.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.